

Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 10
MSDN: 0301114000
Số: 795 /CTY-KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 10, ngày 24 tháng 6 năm 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

a. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm do với kế hoạch đối với các chỉ tiêu Bảng số 1.

– Trước tình hình khó khăn chung do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19, công ty vừa tập trung công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19 và vừa phải đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn với các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2021 được Ủy ban nhân dân quận 10 giao. Với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động của đơn vị, trong năm 2021 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

b. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty:

❖ Thuận lợi:

– Công ty là đơn vị hoạt động trên lĩnh vực công ích, Công ty được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ rất lớn từ Quận ủy - UBND Quận 10 và các cơ quan, ban ngành,... để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch hằng năm;
– Trong nhiều năm qua, Công ty từng bước đã trang bị phương tiện, các trang thiết bị chuyên dùng và đội ngũ công nhân lành nghề. Công ty tổ chức thực hiện hoàn thành tốt hợp đồng dịch vụ đô thị trên địa bàn Quận 10 góp phần thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị trên địa bàn Quận 10.

❖ Khó khăn:

– Tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn ra phức tạp trong quý 3/2021 gây rất nhiều khó khăn cho công ty về nhân sự thực hiện công tác và doanh thu giảm.
– Việc triển khai thực hiện quyết định 733/QĐ-UBND còn gặp nhiều trở ngại.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	92,198	97,740	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,456	8,518	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,292	6,640	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	16,236	21,204	
6	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Tỷ đồng	67,236	70,780	
8	Tổng lao động	Người	273 (+6)	273(+6)	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	33,726	33,726	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,426	2,426	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	31,300	31,300	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN:

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên; tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt: Không có.

2. Các khoản đầu tư tài chính: Không có.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có Công ty con.

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích Quận 10.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- UBND Q.10 (Đề báo cáo);
- HĐTV, BGĐ Cty (Đề báo cáo);
- KSV Cty (Đề báo cáo);
- Các phòng ban, Đội Cty;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Thảo

**Biểu số 4: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2021**

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH QUẬN 10
MST:0301114000**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 10, ngày 24 tháng 6 năm 2022

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
A	Quét dọn vệ sinh				
	- Lòng đường	m ²	79.118.057,00	79.118.057,00	100%
	- Lê đường	m ²	91.394.890,00	91.394.890,00	100%
B	Khối lượng thoát nước				
	- Hàm ga (cái)	cái	9.467	9.467	100%
	- Cống (md)	md	102.666	102.666	100%
D	Khối lượng chăm sóc cây xanh				
	Trong thau	m ²	5.420.009,10	5.420.009,10	100%
	Ngoài thau	m ²	2.628.551,35	2.628.551,35	100%
E	Khối lượng vận chuyển rác (tấn)	tấn	76.650,00	71.405,99	93,16%
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm				
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ Công ích trong năm				

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP:

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thảo